

THỰC TRẠNG SỬ DỤNG PHƯƠNG PHÁP THẢO LUẬN NHÓM NHẪM PHÁT HUY TÍNH TÍCH CỰC CỦA SINH VIÊN TRONG GIẢNG DẠY MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI HIỆN THỰC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Nguyễn Hải Minh

Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: *Mức sử dụng phương pháp thảo luận nhóm nhằm phát huy tính tích cực của sinh viên trong giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội hiện thực (CNXHHT) hiện nay còn thấp. Sự đánh giá của giảng viên và sinh viên về tầm quan trọng, những khó khăn khi sử dụng phương pháp thảo luận nhóm (PPTLN) có sự khác nhau nhưng mức độ chênh lệch không đáng kể. Từ thực trạng, chúng tôi đề xuất một số giải pháp khắc phục những khó khăn gặp phải khi sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc.*

Từ khóa: *Phương pháp thảo luận nhóm, thảo luận nhóm, tính tích cực*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Tích cực hóa việc học tập của sinh viên (SV) đang là vấn đề thời sự của giáo dục nước ta đặc biệt khi chúng ta đang bước vào thời kỳ phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học công nghệ, với sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ 4.0, đã tác động ảnh hưởng sâu sắc tới tất cả mọi lĩnh vực của loài người. Chính vì thế, nó đặt ra yêu cầu đối với ngành Giáo dục Việt Nam là phải đào tạo được những con người có tri thức khoa học, có bản lĩnh chính trị, có phẩm chất đạo đức, có kỹ năng sống... Hiện nay, thảo luận nhóm (TLN) được áp dụng rộng rãi trong dạy và học ở các trường cao đẳng và đại học. Nếu trước đây, mỗi SV làm việc cá nhân, riêng lẻ thì ở phương pháp này dạy học tính tập thể được nâng cao rõ rệt. SV được trình bày, thảo luận, tranh luận về những vấn đề do giảng viên (GV) đặt ra nhằm mục đích tự tìm hiểu vấn đề và tự giải đáp trước khi vấn đề đó được giải quyết dưới sự giám sát, điều chỉnh của nhóm và GV.

Trong quá trình tham gia TLN, SV sẽ học được tính hòa nhập, chia sẻ để giải quyết vấn đề một cách nhanh chóng, chủ động. SV biết chia sẻ công việc một cách bình đẳng, biết cách giao việc cho nhau và có trách nhiệm đối với công việc của mình cũng như cả nhóm. Đồng thời, thông qua hoạt động TLN sẽ tập cho SV kỹ năng làm việc theo nhóm, giúp các em tự tin hơn, có kinh nghiệm trong quản lý tổ chức làm việc nhóm, đặc biệt là tính năng động. Nếu GV có phương pháp thảo luận tích cực, hấp dẫn thì sẽ lôi cuốn được các em tham gia một cách tự giác.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

2.1.1. Phương pháp thảo luận nhóm

Dạy học theo nhóm đang là một trong những phương pháp tích cực nhằm hướng tới mục tiêu giúp người học chủ động, tích cực lĩnh hội tri thức, cũng như phát huy hết năng lực của bản thân người học. Với phương pháp này, người học được làm việc cùng nhau theo các nhóm nhỏ và mỗi một thành viên trong nhóm đều có cơ hội tham gia vào nhiệm vụ đã được phân công sẵn. Hơn nữa với phương pháp này người học thực thi nhiệm vụ mà không cần sự giám sát trực tiếp, tức thời của giảng viên GV.

Theo tác giả Nguyễn Văn Cường: “Dạy học nhóm là một hình thức xã hội của dạy học, trong đó sinh viên của một lớp học được chia thành các nhóm nhỏ trong khoảng thời gian giới hạn, mỗi nhóm tự lực hoàn thành các nhiệm vụ học tập trên cơ sở phân công và hợp tác làm việc. Kết quả làm việc của nhóm sau đó được trình bày và đánh giá trước toàn lớp” [2; 167].

Theo tác giả Đinh Văn Đức: “Phương pháp thảo luận nhóm là phương pháp trong đó lớp học được chia làm các nhóm nhỏ để tất cả các thành viên trong lớp đều được làm việc, được bàn bạc, trao đổi về một chủ đề cụ thể và đưa ra ý kiến chung của nhóm mình về vấn đề đó” [3; 163].

Từ các quan niệm trên, có thể khái quát về phương pháp thảo luận nhóm:

Phương pháp thảo luận là phương pháp trong đó GV tổ chức lớp học thành các nhóm, nhằm huy động trí tuệ của tập thể để giải quyết một vấn đề do

môn học đặt ra, hoặc một vấn đề do thực tế cuộc sống đòi hỏi để nhằm tìm hiểu, phân tích, đánh giá... hoặc đưa ra những giải pháp, những kiến nghị, những quan niệm mới về vấn đề đã được giải quyết.

2.1.2. Quan niệm về tính tích cực

Theo nghĩa từ điển: tích cực là một trạng thái tinh thần có tác dụng khẳng định và thúc đẩy sự phát triển. Tích cực là một trạng thái của hành động trí óc hoặc chân tay của người có mong muốn hoàn thành tốt một công việc nào đó. Tính tích cực học tập là một phẩm chất, nhân cách của người học, được thể hiện ở tình cảm, ý chí quyết tâm giải quyết các vấn đề mà tình huống học tập đặt ra để có tri thức mới, kỹ năng mới [8].

Các nhà tâm lý học cũng đã phân tích, làm rõ hơn nội hàm của khái niệm tích cực: Tính tích cực học tập là thái độ cải tạo của chủ thể đối với khách thể, thông qua sự huy động ở mức độ cao các chức năng tâm lý nhằm giải quyết những vấn đề học tập, nhận thức (Nguyễn Ngọc Bảo); tính tích cực là lòng mong muốn hành động được nảy sinh một cách không chủ định và gây nên nhưng biểu hiện bên ngoài hoặc bên trong của sự hoạt động (Okon); tính tích cực nhận thức được thể hiện bằng nhiều dấu hiệu, như sự căng thẳng chú ý, sự tưởng tượng mạnh mẽ, sự phân tích tổng hợp sâu sắc (Rodak)...[1].

Hay theo L.F. Khaclamop: “tính tích cực là trạng thái hoạt động của chủ thể, nghĩa là hành động. Vậy tính tích cực nhận thức là trạng thái hoạt động của học sinh, đặc trưng bởi khát vọng học tập cố gắng trí tuệ và nghị lực cao trong quá trình nắm vững kiến thức” [6].

Như vậy, tích cực là một trạng thái của hành động trí óc hoặc chân tay của người có mong muốn hoàn thành tốt một công việc nào đó. Tính tích cực học tập là một phẩm chất, nhân cách của người học,

được thể hiện ở tình cảm, ý chí quyết tâm giải quyết các vấn đề mà tình huống học tập đặt ra để có tri thức mới, kỹ năng mới.

2.2. Thực trạng sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

Môn CNXHHT là một môn khoa học hợp thành học thuyết lý luận Mác – Lênin về Chủ nghĩa xã hội khoa học. Học phần trang bị cho SV những hiểu biết cơ bản về CNXHHT xét trên các phương diện lý luận, thực tiễn kinh tế - xã hội của các nước đi theo con đường xã hội chủ nghĩa và những bài học cho công cuộc xây dựng CNXH ở Việt Nam.

Để nghiên cứu thực trạng sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT nhằm phát huy tính tích cực của SV, chúng tôi xây dựng một hệ thống câu hỏi trong phiếu trưng cầu ý kiến dành cho GV và SV. Kết quả thu được làm cơ sở cho việc đánh giá thực trạng sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT của giảng viên Trường Đại học Tây Bắc.

Nghiên cứu được thực hiện trên 80 SV và 18 GV Bộ môn Lý luận chính trị, Khoa Cơ sở, Trường Đại học Tây Bắc năm 2020. Các nhóm phương pháp chính được sử dụng gồm: nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận; nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn (trong đó phương pháp điều tra là phương pháp chính được sử dụng để nghiên cứu); nhóm phương pháp thống kê toán học.

2.2.1. Tầm quan trọng của PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

PPTLN không chỉ phát huy tính tích cực của SV, mà còn giúp các em có kỹ năng làm việc theo nhóm, rèn sự tự tin, có kinh nghiệm trong quản lý và tổ chức làm việc theo nhóm. Để tìm hiểu về tầm quan trọng của PPTLN, chúng tôi xây dựng câu hỏi dành cho cả SV và GV về tầm quan trọng của PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT. Kết quả thu được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 1: Đánh giá của SV và GV về tầm quan trọng của phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy môn học CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

STT	Đánh giá về tầm quan trọng của phương pháp thảo luận nhóm	Giảng viên		Sinh Viên	
		SL	%	SL	%
1.	Rất cần thiết	17	94,4	60	75
2.	Cần thiết	1	5,6	13	16,25
3.	Ít cần thiết	0	0	7	8,75
4.	Không cần thiết	0	0	0	0

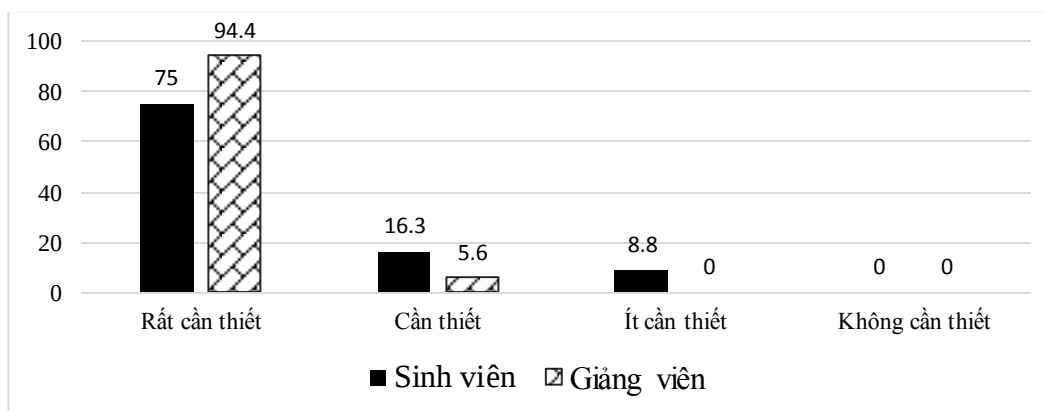
Thông qua bảng 1: đánh giá của SV và GV về tầm quan trọng của PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc có thể thấy cả GV và SV đều cho rằng rất cần thiết sử dụng PPTLN trong dạy học môn CNXHHT. Nhìn vào bảng ta có thể thấy được số đánh giá của GV bộ môn Lý luận chính trị của Trường Đại học Tây Bắc, về tầm quan trọng của PPTLN trong học tập môn CNXHHT có tới 17 trên tổng số 18 GV được hỏi cho rằng PPTLN là rất cần thiết chiếm tới (94,4%).

Như vậy, thông qua phương pháp điều tra cho thấy, số GV quan tâm và đề cao PPTLN là rất lớn, bởi phần đông đều hiểu được những hiệu quả mà phương pháp này mang lại cho giáo dục nói

chung và các môn lý luận chính trị nói riêng.

Nhìn vào bảng trên cũng cho thấy, phần đông các em SV chuyên ngành Lý luận chính trị ở Trường Đại học Tây Bắc đã đánh giá được tầm quan trọng của PPTLN. Khi 75% số lượng SV được khảo sát cho rằng chính PPTLN giúp các em năng động hơn, hiểu bài học nhanh hơn và sâu hơn và PPTLN rất cần thiết trong dạy học môn CNXHHT. Trong đó, cũng có tới 16,3% số SV cho rằng cần thiết phải sử dụng PPTLN vào trong giảng dạy môn CNXHHT, còn đối với GV là 5,6%. Một lượng nhỏ SV cho rằng việc sử dụng PPTLN vào giảng dạy môn CNXHHT là ít cần thiết chiếm 8,8% còn GV là 0%.

Biểu đồ 1: Đánh giá của SV và GV về tầm quan trọng của phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy môn học CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc



Thông qua khảo sát tầm quan trọng của PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ta có thể thấy được vai trò to lớn của phương pháp này trong việc phát huy mặt tích cực của SV. Chính PPTLN đã tạo sự đoàn kết giữa các thành viên trong nhóm, mặt khác, phương pháp này cũng giúp các em tự tin trước đám đông, được bày tỏ ý kiến của mình, SV sẽ không thụ động trong tiếp thu kiến thức từ đó giúp các em hiểu bài nhanh hơn. Bởi thông qua PPTLN mối quan hệ giữa GV và SV trở nên gần gũi hơn, SV được phát biểu ý kiến của mình, được lắng nghe ý kiến của mọi người và cũng được mọi người lắng nghe ý

kiến của mình, hơn nữa phương pháp này còn tạo ra bầu không khí sôi động trong buổi học, tránh đi sự buồn tẻ ở các buổi học môn lý luận chính trị. Tuy nhiên, không một phương pháp giảng dạy nào là phương pháp độc tôn, GV có thể áp dụng nhiều phương pháp nhằm thu hút sự lắng nghe của SV và tạo ra hiệu quả cao nhất trong giáo dục.

2.2.2. Mức độ sử dụng PPTLN thông qua phiếu khảo sát đối với SV và GV trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

Đánh giá của SV và GV về mức độ sử dụng phương pháp dạy học trong giảng dạy môn CNXHHT được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 2: Mức độ vận dụng các phương pháp dạy học của GV trong quá trình giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

Các phương pháp dạy học	Mức độ sử dụng											
	Thường xuyên				Đôi khi				Không bao giờ			
	GV		SV		GV		SV		GV		SV	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Thuyết trình	14	77,8	70	87,5	4	22,2	10	12,5	0	0	0	0
Vấn đáp	6	33,3	24	30	12	66,7	44	55	0	0	12	15
Thảo luận nhóm	1	5,6	10	12,5	17	94,4	55	68,75	0	0	15	18,75
Nêu vấn đề	6	33,3	15	18,75	12	66,7	45	56,25	0	0	20	25
Tự học, tự nghiên cứu	0	0	6	7,5	18	100	74	92,5	0	0	0	0
Thảo luận lớp	9	50	18	22,5	9	50	49	61,25	0	0	13	16,25
Các phương pháp khác	10	55,6	35	43,75	8	44,4	44	55	0	0	1	1,25

Qua bảng 2: ta có thể thấy được phần lớn GV vẫn có thói quen lựa chọn, sử dụng các phương pháp dạy học truyền thống là chính. Việc thường xuyên sử dụng các phương pháp dạy học tích cực vẫn còn rất hạn chế. Cụ thể chỉ có 33,3% số GV cho rằng mình thường xuyên sử dụng phương pháp vấn đáp và nêu vấn đề. Còn các phương pháp khác vẫn còn rất hạn chế. Trong đó cũng có nhiều GV đã sử dụng các phương pháp dạy học tích cực nhưng còn rất hạn chế. Cụ thể, qua điều tra cho thấy số ý kiến của GV cho rằng mình thỉnh thoảng sử dụng các phương pháp tích cực như: nêu vấn đề trong giảng dạy môn CNXHHT cho SV chiếm tới (56,25%), phương pháp vấn đáp chiếm (55%), còn đối với phương pháp thảo luận nhóm (68,75%), phương pháp thảo luận lớp (61,25%).

Thông qua kết quả điều tra cho thấy, dù GV đã có xu hướng tích cực trong việc tìm tòi, đổi mới phương pháp dạy học nhằm tạo ra hiệu quả cao nhất trong giảng dạy môn CNXHHT, nhưng việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực vào giảng dạy môn học vẫn chưa đáng kể. Bởi đa số GV, vẫn sử dụng phương pháp thuyết trình là chính, dẫn đến kết quả dạy học môn học đạt kết quả chưa cao.

Khi khảo sát đánh giá của SV về mức độ vận dụng các phương pháp dạy học của GV trong

quá trình giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc. Thông qua bảng 2: ta có thể thấy được đa số SV cho rằng GV vẫn sử dụng thường xuyên các phương pháp truyền thống còn chiếm tỉ lệ rất cao: phương pháp thuyết trình chiếm 87,5%. Rất nhiều SV cho rằng GV đôi khi mới sử dụng các phương pháp tích cực như: PPTLN chiếm 68,75%, phương pháp vấn đáp chiếm 55%, tiếp đến là phương pháp nêu vấn đề chiếm 56,25%. Đặc biệt một số SV cho rằng GV không bao giờ sử dụng các phương pháp tích cực chiếm một tỉ lệ không nhỏ, điều này chứng tỏ GV chưa lôi cuốn được SV vào các giờ giảng của mình, chưa phát huy được tính chủ động tích cực của SV trong giờ học. Vì thế, muốn SV hiểu sâu vấn đề, tích lũy thêm kiến thức, tăng khả năng tư duy. Giúp các em nhận thức đúng tầm quan trọng của môn học. Giúp sinh viên tự tin trước đám đông, phát biểu được ý kiến cá nhân, gây hứng thú trong quá trình học tập và đặc biệt đạt kết quả cao hơn trong giáo dục. Thì PPTLN được coi là một phương pháp đóng vai trò hết sức quan trọng để phát huy những mặt tích cực của SV.

2.2.3. Những khó khăn khi vận dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

Bảng 3: Đánh giá của SV và GV về những khó khăn khi vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

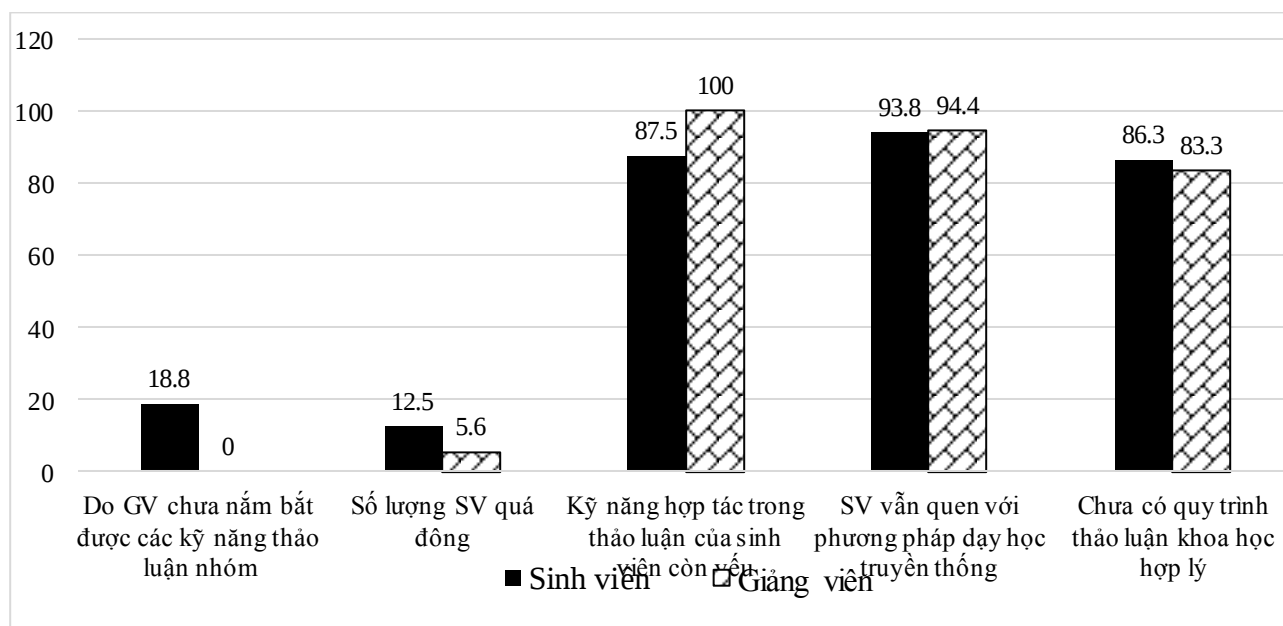
Những khó khăn	Giảng viên		Sinh Viên	
	SL	%	SL	%
Do GV chưa nắm bắt được các kỹ năng thảo luận nhóm	0	0	15	18,8
Số lượng SV quá đông	1	5,6	10	12,5
Kỹ năng hợp tác trong thảo luận của sinh viên còn yếu	18	100	70	87,5
SV vẫn quen với phương pháp dạy học truyền thống	17	94,4	75	93,8
Chưa có quy trình thảo luận khoa học hợp lý	15	83,3	69	86,3

Nhìn vào bảng 3: có thể thấy cả SV và GV đều cho rằng: khó khăn lớn nhất khi sử dụng PPTLN vào dạy học môn CNXHHT là SV vẫn quen với phương pháp dạy học truyền thống. Trong đó: 94,4% số GV cho rằng SV vẫn quen với phương pháp dạy học truyền thống và 93,8% số lượng SV tự nhận thấy mình còn quen với các phương pháp truyền thống. 100% số lượng GV cho rằng khó khăn do kỹ năng hợp tác trong thảo luận của SV còn yếu, số SV cho rằng còn gặp khó khăn do kỹ năng hợp tác trong thảo luận của SV còn yếu chiếm 87,5%. Từ đó ta có thể thấy, nếu các em được rèn luyện PPTLN, nắm được các kỹ năng

hợp tác trong TLN thì sẽ đạt được kết quả cao cũng như phát huy được tính tích cực của SV trong học tập.

Ngoài ra, 86,3% số lượng SV cho rằng chưa có quy trình thảo luận khoa học hợp lý và 83,3% số GV cho rằng cần phải có quy trình thảo luận khoa học hợp lý, trong đó cũng có một số lượng nhỏ SV cho rằng GV chưa nắm được các kỹ năng thảo luận nhóm chiếm tỉ lệ 18,8% điều này một lần nữa chứng tỏ rằng cần phải có quy trình thảo luận khoa học hợp lý cho cả SV và GV.

Biểu đồ 2: Đánh giá của SV và GV về những khó khăn khi sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc



Như vậy qua biểu đồ có thể thấy cả GV và SV đều đã có những nhận định khá tương đồng về những khó khăn khi vận dụng PPTLN trong học tập môn CNXHHT

Từ thực tế khảo sát trên cho thấy, để áp dụng hiệu quả PPTLN nhằm phát huy tính tích cực của SV thì chúng ta cần thay đổi thói quen với phương pháp học tập truyền thống của SV, không chỉ từ tất cả các môn học trong giảng đường mà còn phải thay đổi từ khi các em học ở các cấp học khác. Nếu các em được rèn luyện PPTLN từ các bậc học phổ thông, sẽ giúp các em hình thành thói quen trong học tập với khả năng tư duy, óc phán đoán, suy luận, sự tự tin trước đám đông... Từ đó giúp các em hình thành kỹ năng lao động, kỹ năng sống sau khi các em ra trường và hòa nhập cộng đồng.

2.3. Một số giải pháp khắc phục những khó khăn gặp phải khi sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc

Sử dụng phương pháp dạy học tích cực trong đó có PPTLN, đang là một xu thế khách quan được rất nhiều trường, cơ sở giáo dục đang triển khai để phát huy tính tích cực của người học. Tuy nhiên, để giảng dạy và học tập đạt chất lượng cao, phát huy được tối đa tính tích cực của người học đang là một trong những vấn đề được rất nhiều trường quan tâm, chú trọng tới. Để phát huy tính tích cực của SV trong giảng dạy môn CNXHHT, chúng tôi đề xuất một số giải pháp như sau:

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV và SV về sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT nhằm phát huy tính tích cực của SV ở Trường Đại học Tây Bắc

Một số giải pháp cụ thể: - Nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, GV và SV về vai trò, lợi ích, ý nghĩa của sử dụng PPTLN nhằm phát huy tính tích cực của SV, hiểu đúng bản chất của PPTLN như là một phương pháp học tập và tiếp cận tri thức mới phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nhu cầu của người học và nâng cao chất lượng đào tạo; - Tạo sự hứng thú, chủ động và tích cực ở mỗi SV khi tham gia hoạt động TLN, trên cơ sở đó đẩy mạnh nội dung học tập và lôi cuốn SV; - GV cần vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực và truyền thống kết hợp với PPTLN để mang lại kết quả học tập cao nhất; - SV là chủ thể rất quan trọng, quyết định tới sự thành công trong việc triển khai các hoạt động TLN. Để

phát huy vai trò to lớn này, bản thân mỗi SV cần phải chủ động nắm rõ được quy trình tiến hành TLN, biết được nhiệm vụ, vai trò của bản thân cũng như cách thành viên trong nhóm. Từ đó, phân công nhiệm vụ và tiến hành TLN nhịp nhàng, nhằm đạt kết quả cao nhất.; - Việc trang bị và nâng cao nhận thức trong việc tiếp cận với PPTLN sẽ giúp cho SV được trực tiếp tham gia vào các hoạt động, được bày tỏ quan điểm, được phát huy hết những mặt mạnh, mặt tích cực của bản thân, hạn chế những khuyết điểm, từ đó ngày càng tự tin trước đám đông và muốn được thể hiện bản thân hơn.

2.3.2. Xây dựng quy trình áp dụng PPTLN nhằm phát huy tính tích cực trong dạy học môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc.

Thông qua đánh giá thực trạng sử dụng PPTLN trong giảng dạy môn CNXHHT ở Trường Đại học Tây Bắc, cả SV và GV đều cho rằng: kỹ năng hợp tác trong thảo luận của SV còn yếu, SV vẫn quen với phương pháp dạy học truyền thống và chưa có quy trình khoa học hợp lý khi áp dụng PPTLN nhằm phát huy tính tích cực trong dạy học môn CNXHHT. Do đó chúng tôi đề xuất quy trình tổ chức cho SV thảo luận nhóm nhằm khắc phục những khó khăn hạn chế trên thông qua một số bước như sau:

- Bước 1: Tổ chức nhóm

Ngay buổi đầu của môn học GV nên thông báo cho SV biết cách tổ chức nhóm và nội dung hoạt động thảo luận nhóm. Việc tổ chức nhóm sao cho GV có thể bao quát được nhóm. Số lượng thành viên trong nhóm vừa đủ để làm việc được và đồng thời phải phát huy được tính tích cực của mỗi thành viên trong nhóm.

- Bước 2: Giao việc cho nhóm (đề tài)

Có thể giao cùng một nội dung công việc/đề tài chung cho các nhóm hoặc mỗi nhóm một đề tài khác nhau nhưng phải đảm bảo mức độ khó khăn tương đương nhau. Đề tài thảo luận phải thuộc nội dung môn học, có thể có nhiều hướng khai thác khác nhau. Phải đặt câu hỏi cụ thể, rõ ràng. Hướng dẫn cụ thể và định hướng cách thức làm việc. Lựa chọn vấn đề thảo luận phải hấp dẫn, có tính chất kích thích tính tích cực chủ động làm việc của SV. Chủ đề nên gắn với thực tế để SV tìm hiểu và tìm cách giải quyết vấn đề. Có thể cho các nhóm về nhà chuẩn bị hoặc cũng có thể cho thảo luận ngay tại lớp tùy theo chủ đề và yêu cầu. Nếu thảo luận tại chỗ,

chỗ, thời gian thảo luận phải phù hợp với nội dung và yêu cầu của vấn đề thảo luận.

- Bước 3: Thảo luận và thuyết trình

GV công bố cách thức thuyết trình bằng phương tiện gì? Người thuyết trình được chỉ định ngẫu nhiên hay cho nhóm chọn hoặc đề cử. Ngoài ra, có thể chấp nhận cho cả nhóm cùng tham gia hỗ trợ thành viên trong nhóm phải hiểu và nắm được nội dung bài thuyết trình của nhóm

GV chỉ định nhóm nhận xét và phản biện cụ thể hoặc mời ngẫu nhiên bất kỳ trong những nhóm khác phản biện hoặc cũng có thể phản biện tự do

GV cũng có thể đặt câu hỏi cho nhóm thuyết trình và hỗ trợ nhóm trả lời câu hỏi của các nhóm khác khi nhóm thuyết trình không trả lời được hoặc đặt thêm câu hỏi gợi mở để nhóm có thể trả lời.

Trong quá trình các nhóm thảo luận, GV đi tới từng nhóm, lắng nghe, gợi ý và thăm dò xem nhóm nào làm việc tích cực, hiệu quả hơn. Trong điều kiện thời gian có hạn, có thể mời nhóm đó trình bày trước lớp.

- Bước 4: Đánh giá hoạt động của nhóm

Để việc đánh giá kết quả hoạt động của nhóm được xác định, công bằng và minh bạch, thực hiện đánh giá qua nhiều khâu, nhiều phần:

GV có nhận xét, phân tích kết quả thực hiện của từng nhóm, so sánh với các nhóm khác để SV nhận ra ưu điểm, khuyết điểm của nhóm. Từ đó, GV đưa ra những cái được, cái chưa được để SV hiểu đúng vấn đề.

SV tự đánh giá kết quả làm việc của từng thành viên trong nhóm

Các nhóm đánh giá kết quả của nhau: Sau phần thuyết trình các nhóm và phần nhận xét của GV, GV yêu cầu các nhóm bình chọn lẫn nhau đây là việc làm phát huy tính dân chủ trong việc đánh giá, Đồng thời giúp GV đưa ra kết quả cuối cùng một cách công bằng.

2.3.3. Một số giải pháp khác

- Đa phần số SV đăng ký học tập học phần CNXHHT đều là những SV không đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp hoặc các lưu SV Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào. Đa phần các em còn có tâm lý rụt rè ngại phát biểu, ngại giao tiếp, do đó GV cần phải tinh tế khích lệ, động viên và dẫn dắt SV chủ động trọng quá trình tiến hành TLN.

- Khi tiến hành tổ chức nhóm GV cần phân công thành viên giữa các nhóm phải đảm bảo tỉ lệ phần

trăm giữa SV Việt Nam và SV Lào phải tương đối đồng đều. Tạo điều kiện cho SV Việt Nam có điều kiện hỗ trợ giúp đỡ SV Lào.

- Trong các tiết tiến hành TLN, GV cần chủ động luân phiên người báo cáo kết quả TLN để cho mọi SV, đặc biệt là SV Lào có cơ hội để thể hiện bản thân cũng như rèn luyện sự tự tin của bản thân.

3. KẾT LUẬN

Hiện nay, trong lý luận và thực tiễn sư phạm người ta đang đề cao quan điểm lấy người học làm trung tâm nâng cao vai trò tích cực của người học trong hoạt động dạy – học, đặc biệt trong bài giảng lý thuyết. Vì vậy, các phương pháp dạy học tích cực, đặc biệt là PPTLN rất được coi trọng. Bài báo đã tiến hành khảo sát thực tiễn, đánh giá, phân tích những khó khăn gặp phải khi tiến hành TLN. Từ đó đưa ra các giải pháp nhằm khắc phục những khó khăn, đồng thời nâng cao hiệu quả vận dụng phương pháp thảo luận nhóm trong giảng dạy môn học CNXHHT theo hướng phát huy tính tích cực của người học. Tuy nhiên, không có phương pháp dạy học nào là vạn năng cho mọi bài giảng, mọi môn học. PPTLN cũng vậy, nó có nhiều ưu điểm nhưng không thể tránh khỏi những hạn chế. Vì vậy, coi trọng phương pháp TLN trong giảng dạy môn học Chủ nghĩa xã hội hiện thực không có nghĩa là gạt bỏ hoàn toàn các phương pháp dạy học khác, mà phải căn cứ vào nội dung bài giảng để lựa chọn phương pháp cụ thể, đồng thời phải kết hợp linh hoạt nhiều phương pháp khác nhau để khắc phục hạn chế và phát huy thế mạnh của PPTLN để phát huy tính tích cực của SV.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Nguyễn Ngọc Bảo (1995), *Phát triển tính tích cực, tính tự lực của HS trong quá trình dạy học*, Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên chu kỳ 1993-1996, Nxb Giáo dục.
- [2]. Nguyễn Văn Cường, *Lý luận dạy học hiện đại*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2009.
- [3]. Đinh Văn Đức, *Phương pháp dạy học môn Giáo dục công dân ở trường trung học phổ thông*, Nxb Sư phạm, Hà Nội, 2009.
- [4]. Phạm Văn Đồng, *Phương pháp dạy học tích cực - một phương pháp vô cùng quý báu*, Tạp chí nghiên cứu giáo dục, số 271/ 1994.
- [5]. Đậu Thị Hòa, *Vận dụng một số phương pháp dạy học tích cực trong giảng dạy học phần “lí*

luận dạy học địa lý” nhằm phát huy năng lực tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên sư phạm địa lí. Tạp chí Khoa học và công nghệ, đại học Đà Nẵng, số 2 - 2008.

[6]. nKharlamop.I.F 1978, phát huy tính tích cực của học sinh như thế nào?, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

[7]. Phan Trọng Ngọ, *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học sư phạm, Hà Nội, 2002.

[8]. Hoàng Phê (1996), *Từ điển tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.

[9]. Nguyễn Trọng Sửu, *Dạy học nhóm- phương pháp dạy học tích cực*, Tạp chí Giáo dục số 171, kỳ 1- 9/2007.

THE USE OF GROUP DISCUSSION TO PROMOTE STUDENTS ACTIVENESS IN TEACHING REALISTIC SOCIALISM DOMAIN AT TAY BAC UNIVERSITY

Nguyen Hai Minh

Tay Bac University

Abstract: *The present use of group discussion to promote students' activeness in teaching realistic socialism is little. The evaluation of lecturers and students on its importance and difficulties is different but not significant. Thereby, we propose some solutions to overcome the difficulties encountered when using group discussion in teaching realism socialism at Tay Bac University.*

Keywords: *group discussion, Realistic Socialism, Tay Bac university.*

Ngày nhận bài: 21/9/2020. Ngày nhận đăng: 01/12/2020

Liên lạc: Nguyễn Hải Minh; e-mail: minh321987@gmail.com